

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3021** /BNN-PC

Hà Nội, ngày **20** tháng **10** năm **2011**

V/v sơ kết cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại các khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố .....

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4311/VPCP-KTN ngày 29 tháng 6 năm 2011, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg về cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại các khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

Theo Quyết định số 27/2008/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh vùng trung du và miền núi bắc bộ đến năm 2010, cho phép mở rộng phạm vi áp dụng Quyết định số 231/2005/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2005 về hỗ trợ doanh nghiệp nông, lâm nghiệp nhà nước, ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp cho vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (Quyết định số 231/2005/QĐ-TTg).

Tuy nhiên, ngày 29 tháng 11 năm 2010 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg về hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại các tỉnh Tây Nguyên (Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg) thay thế Quyết định số 231/2005/QĐ-TTg.

Để sửa đổi, bổ sung Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại các khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức:

1. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Quyết định số 231/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh (theo đề cương chi tiết kèm theo).

2. Báo cáo sơ kết gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Vụ Pháp chế) - Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 15 tháng 11 năm 2011./.

*Thông tin chi tiết liên hệ: Ông Hoàng Hữu Nam, Vụ Pháp chế - số 02, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; ĐT: 0975055599; Email: hoangnam136@gmail.com.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đăng Khoa**

**ĐỀ CƯƠNG**

**BÁO CÁO**

**Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện một số chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại các khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn**

**I. TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ**

- Tình hình xây dựng và ban hành các văn bản theo thẩm quyền về hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Khái quát những nội dung chính của các văn bản này;

- Tình hình tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số.

**II. THỰC TRẠNG VIỆC ÁP DỤNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 231/2005/QĐ-TTG VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 75/2010/QĐ-TTG**

**1. Chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề cho lao động là người dân tộc thiểu số**

- Số lượng lao động phổ thông là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp nghề và học nghề dưới 03 tháng), mức hỗ trợ tối đa đồng/người/khoá học.

**2. Chính sách hỗ trợ về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho lao động là người dân tộc thiểu số**

- Số lượng lao động là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo hiểm y tế, mức hỗ trợ tối đa đồng/người/năm, thời gian hỗ trợ.

- Số lượng lao động là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo hiểm xã hội, mức hỗ trợ tối đa đồng/người/năm, thời gian hỗ trợ.

- Số lượng lao động là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo hiểm thất nghiệp, mức hỗ trợ tối đa đồng/người/năm, thời gian hỗ trợ.

**3. Chính sách hỗ trợ về định mức lao động cho lao động là người dân tộc thiểu số**

- Số lượng lao động là người dân tộc thiểu số được áp dụng định mức lao động bằng phần trăm (%) định mức lao động chung của đơn vị để khoán hoặc trả công cho người lao động là người dân tộc thiểu số, định mức hỗ trợ (%), thời gian hỗ trợ.

**4. Chính sách hỗ trợ về tiền thuê đất cho tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số**

- Số tiền tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số được giảm tiền thuê đất trong năm đối với diện tích đất của đơn vị thuộc diện phải thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

**5. Đánh giá chung về chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 231/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg (cả về văn bản và tổ chức thực hiện)**

- a) Ưu điểm
- b) Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân
- c) Kiến nghị, đề xuất

**III. THỰC TRẠNG VIỆC ÁP DỤNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHÁC (nếu có)**

**IV. ĐỀ XUẤT NHỮNG NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Kiến nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại các tỉnh Tây Nguyên để áp dụng đối với các khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

*Nơi nhận:*

.....

**CHỦ TỊCH**

*(ký tên, đóng dấu)*

0950917